**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI**

**ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ**

**--------------------------------------**

**TRẦN THI HÀ GIANG**

**LA TERMINOLOGIE MÉDICALE DANS LA TRADUCTION DU FRANÇAIS EN VIETNAMIEN**

**Thuật ngữ y học trong dịch từ tiếng Pháp sang tiếng Việt**

**Chuyên ngành:** Ngôn ngữ Pháp

**Mã số : 9220203.01**

**TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ**

**Hà Nội -2019**

Công trình được hoàn thành tại: Đại học Ngoại ngữ- Đại học Quốc gia Hà Nội.

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Đinh Hồng Vân

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng cấp cơ sở chấm luận án tiến sĩ họp tại Đại học Ngoại ngữ- Đại học Quốc gia Hà Nội vào hồi ………. giờ…….. ngày…….. tháng …….. năm……..

**GIỚI THIỆU**

Cùng với sự phát triển của khoa học kỹ thuật và chất lượng cuộc sống ngày một cải thiện, phạm vi và đối tượng sử dụng thuật ngữ không chỉ dừng lại ở những bối cảnh chuyên nghiệp mà còn đang thấm dần vào cuộc sống hằng ngày. Tổ chức Tiêu chuẩn hóa quốc tế ISO đưa ra định nghĩa : Thuật ngữ là « *tập hợp các từ chỉ khái niệm thuộc về một ngôn ngữ chuyên ngành* » và Thuật ngữ học là « *môn khoa học nghiên cứu cấu tạo, cách hình thành, sự phát triển, cách sử dụng và quản lý các thuật ngữ trong các lĩnh vực khác nhau*. » (ISO 1087-1 : 2000, trang 10). Tại Việt Nam, theo Hoàng Văn Hành, « *Thuật ngữ là những từ ngữ dùng để biểu thị một khái niệm xác định thuộc hệ thống những khái niệm của một ngành khoa học nhất định. Toàn bộ hệ thống thuật ngữ của các ngành khoa học hợp thành vốn thuật ngữ của ngôn ngữ*. » (Hoàng Văn Hành 1983 : 26). Nguyễn Thiện Giáp định nghĩa thuật ngữ như sau : « *Thuật ngữ là bộ phận từ ngữ đặc biệt của ngôn ngữ. Nó bao gồm những từ và cụm từ cố định, là tên gọi chính xác của các khái niệm và các đối tượng thuộc các lĩnh vực chuyên môn của con người.* » (Nguyễn Thiện Giáp 1998 : 270). Như vậy, thuật ngữ được định nghĩa theo nhiều cách khác nhau nhưng luôn phải được đặt trong một lĩnh vực, một ngành khoa học nhất định vì nghĩa của thuật ngữ có thể bị thay đổi khi đặt trong một bối cảnh khác.

Có thể nói, sự phát triển của hệ thống thuật ngữ Y học Pháp-Việt có mối liên hệ mật thiết với lịch sử y học Việt Nam nói chung và lịch sử của trường Đại học Y Hà Nội, mà tiền thân là Trường Y khoa Đông Dương (thành lập ngày 25 tháng 10 năm 1904) nói riêng. Nếu như Hoàng Xuân Hãn (1908-1996) là một trong những người đặt nền móng cho hệ thống thuật ngữ khoa học nói chung bằng tiếng Việt với tác phẩm Danh từ khoa học : Toán, Lý, Hoá, Cơ, Thiên Văn (Vocabulaire scientifique : Mathématiques, Physique, Chimie, Mécanique, Astronomie) xuất bản lần thứ nhất năm 1942 tại Hà Nội, lần thứ 2 năm 1948 tại Sài Gòn và năm 1955 tại Paris, thì trong ngành Y học hiện đại Việt Nam, một trong những học giả tiêu biểu là Đỗ Xuân Hợp (1906-1985) với các giáo trình về Giải phẫu học đầu tiên bằng tiếng Việt, theo như nhận định của Nguyễn Lân Việt trong bài «105 năm trưởng thành và phát triển của Trường Đại học Y Hà Nội » đăng ngày 28/03/2007 trên trang web chính thức của Trường :

« *Bộ giáo trình Giải phẫu bằng tiếng Việt do GS. Ðỗ Xuân Hợp biên soạn cũng là bộ giáo trình đại học đầu tiên bằng tiếng Việt ở Việt Nam, tạo cơ sở quan trọng cho sự ra đời của hệ thống thuật ngữ y học bằng tiếng Việt hiện nay*. »

Sau Đỗ Xuân Hợp, nhiều tác giả đã công bố những công trình về hệ thống thuật ngữ Y học Pháp-Việt, trong đó phải kể đến đóng góp của Phạm Khắc Quảng và Lê Khắc Thiền (1951), cuốn từ điển Y-Dược Pháp-Việt do Bộ Y tế xuất bản (1976), Vưu Hữu Chánh (2000), Đinh Văn Chi (2001), Chu Văn Tường (2003), Lý Lâm (2005), v.v... Các tác phẩm kể trên đều là những cuốn từ điển thuật ngữ Y học Pháp-Việt, được biên soạn khá công phu với số lượng thuật ngữ tương đối lớn. Tuy nhiên, ngày nay, người đọc không còn có thể tìm thấy những tác phẩm này trên kệ sách, vì chúng đã được xuất bản từ khá lâu mà không hề được cập nhật, chỉnh sửa và tái bản. Hiện nay, theo như sự tìm hiểu của tác giả, đã có một số nghiên cứu về đề tài thuật ngữ Y học Pháp-Việt, trong đó phải kể đến Luận án tiến sĩ « La standardisation de la terminologie médicale vietnamienne : une approche socioterminologique » (Chuẩn hóa thuật ngữ Y học Việt Nam : một cách tiếp cận Thuật ngữ học xã hội) của tác giả Trần Đức Tuấn, bảo vệ năm 1999 tại Đại học Rouen (Cộng hòa Pháp). Tại Việt Nam, đề tài này còn chưa được nghiên cứu nhiều, những luận án và sách chuyên khảo về thuật ngữ Y học cũng hiếm gặp. Bảng kết quả tra cứu danh mục các tài liệu về đề tài này với từ khóa « Thuật ngữ Y học » trong hệ quản trị thư viện điện tử tích hợp của Thư viện Quốc gia Việt Nam cho thấy số lượng tác phẩm về thuật ngữ Y học đã được thống kê một cách chính thức là hạn chế (chỉ có 12 tác phẩm trên 695723 tác phẩm trong kho dữ liệu của Thư viện Quốc gia Việt Nam). Đa phần các tác phẩm là sách dịch từ sách nước ngoài, từ điển thuật ngữ và bài báo về đề tài thuật ngữ Y học tiếng Anh. Trong đó, phải kể đến đóng góp quan trọng của tác giả Vương Thị Thu Minh với Luận án Tiến sĩ « Khảo sát thuật ngữ Y học tiếng Anh và cách phiên chuyển sang tiếng Việt » năm 2005 và 3 bài báo liên quan. Luận án này « Khảo sát và nghiên cứu có hệ thống, toàn diện các thuật ngữ Y học trong tiếng Anh, đề xuất các phương hướng, giải pháp trong việc phiên chuyển thuật ngữ Y học tiếng Anh sang tiếng Việt đảm bảo tính chính xác, tính quốc tế và chuẩn hoá thuật ngữ Y học tiếng Việt » (theo tóm tắt của trang thông tin tìm kiếm của Thư viện Quốc gia). Như vậy, hiện chưa có tác phẩm mang tính khảo cứu về thuật ngữ Y học Pháp-Việt trong danh mục này. Nếu bạn đọc ghé qua các hiệu sách phổ thông hay chuyên ngành, xác suất tìm thấy một cuốn từ điển thuật ngữ Y học Pháp-Việt hay sách tham khảo về chủ đề này gần như là không. Trong khi đó, nhu cầu sử dụng các nguồn tài liệu này của sinh viên, giảng viên và những người cần tra cứu trong công việc là khá lớn và tốc độ phát triển của khoa học công nghệ ngày càng cao, lượng kiến thức và thuật ngữ cần cập nhật không ngừng gia tăng.

Hiện nay, thuật ngữ Y học Pháp-Việt được sử dụng không chỉ trong lĩnh vực y tế, mà còn trong nhiều lĩnh vực khác có liên quan như giáo dục đào tạo, dịch thuật, truyền thông báo chí, kinh tế, công nghệ sản xuất, v.v...Thật vậy, ngoài các bác sĩ, các chuyên gia và nhân viên ngành y tế ; bệnh nhân, người nhà bệnh nhân và tất cả các đối tượng khác có liên quan đến Y học bởi những mục đích khác nhau (như sinh viên, giảng viên, nhà nghiên cứu, nhà báo, v.v...) đều có nhu cầu hiểu và sử dụng thuật ngữ Y học. Thêm nữa, những phát minh, những sáng chế mới ngày càng nhiều hơn nhờ sự tiến bộ của các ngành khoa học nói chung và của Y học nói riêng. Vì vậy, việc cập nhật các kiến thức mới, các kỹ thuật mới là cấp thiết nhằm ứng dụng kịp thời trong việc phòng và khám chữa bệnh, cải thiện và nâng cao đời sống cho con người. Như vậy, nhu cầu sử dụng thuật ngữ Y học Pháp-Việt là khá lớn, tuy nhiên số lượng các nghiên cứu về vấn đề này chưa nhiều và chưa đáp ứng được nhu cầu của thực tiễn. Do đó, việc chuẩn hóa hệ thống thuật ngữ Y học Pháp-Việt là cần thiết cho sự phát triển của các lĩnh vực kể trên, đặc biệt là trong dịch thuật, giáo dục đào tạo và chuyển giao công nghệ.

Trong bản tóm tắt này, các trích dẫn được dịch sang tiếng Việt từ bản gốc bằng tiếng nước ngoài là bản dịch của tác giả luận án.

**2. Mục tiêu nghiên cứu**

Mục tiêu chung của nghiên cứu này nhằm góp phần chuẩn hóa hệ thống thuật ngữ y học tiếng Pháp - Việt qua việc xác định các phương thức chuyển dịch của chúng từ tiếng Pháp sang tiếng Việt. Cụ thể, nghiên cứu nhằm trả lời các câu hỏi sau:

1. Thực trạng dịch thuật ngữ y học Pháp-Việt hiện nay như thế nào ?
2. Những thuận lợi và khó khăn trong dịch thuật ngữ y học Pháp – Việt là gì ?
3. Những phương thức nào được dùng để chuyển dịch các thuật ngữ y học từ tiếng Pháp sang tiếng Việt?

**3. Phạm vi nghiên cứu**

Nghiên cứu này tập trung vào tìm hiểu đặc điểm các thuật ngữ y học tiếng Pháp và các phương thức chuyển dịch các thuật ngữ này sang tiếng Việt qua 2 loại ngữ liệu song ngữ Pháp-Việt : sách chuyên ngành Y và các bài báo khoa học đăng trong kỷ yếu hội thảo quốc tế chuyên ngành Y. Ngoài ra, nghiên cứu còn dựa trên 3 cuộc phỏng vấn chuyên sâu với các chuyên gia Y học về việc dịch thuật ngữ y học từ tiếng Pháp sang tiếng Việt.

**4. Tầm quan trọng, ý nghĩa khoa học của nghiên cứu**

Qua việc khảo cứu tài liệu, chúng tôi nhận thấy rằng tại Việt Nam, chưa có nhiều luận án tiến sĩ nghiên cứu đề tài dịch thuật ngữ y học từ tiếng Pháp sang Việt. Do đó, đây là một lĩnh vực cần nghiên cứu thêm. Luận án này góp phần vào việc nghiên cứu dịch thuật chuyên ngành, bằng cách nghiên cứu các phương thức dịch thuật ngữ y học từ tiếng Pháp sang tiếng Việt dựa trên những thành tựu đã đạt được từ những nghiên cứu trước và sự tiếp tục phát triển những điều còn có thể khai thác thêm.

Về lý thuyết, bằng việc áp dụng Lý thuyết dịch nghĩa ngôn bản của Danica Seleskovitch và Marianne Lederer làm khung phân tích chính, nghiên cứu đã góp phần khẳng định hiệu lực của lý thuyết này trong dịch thuật ngữ y học từ tiếng Pháp sang tiếng Việt. Hơn nữa, nghiên cứu cũng đề xuất một mô hình dịch thuật ngữ y học dựa trên Lý thuyết dịch nghĩa ngôn bản – một lý thuyết dịch chưa được nghiên cứu nhiều tại Việt Nam.

Về phương pháp, nghiên cứu mô tả theo đường hướng định tính kết hợp với định lượng sẽ giúp đóng góp vào việc khẳng định tính khả thi và hiệu quả của các nghiên cứu kết hợp cả 2 đường hướng trong nghiên cứu dịch thuật tại Việt Nam. Trong nghiên cứu này, các mô tả liên quan đến các công cụ nghiên cứu và các qui trình phân tích có thể giúp ích cho các nhà nghiên cứu của Việt Nam tiến hành các nghiên cứu tương tự liên quan đến dịch thuật ngữ chuyên ngành nói chung và dịch thuật ngữ y học nói riêng.

Xét về ý nghĩa thực tiễn, nghiên cứu có tầm quan trọng trong việc nâng cao nhận thức cho giảng viên, dịch giả, các nhân viên ngành Y trong công tác dịch thuật ngữ y học. Thông qua các ví dụ về thuật ngữ và chiến lược dịch thuật ngữ trong nghiên cứu này, họ có thể có cơ hội để suy ngẫm về cách dịch của mình. Điều này giúp thức tỉnh năng lực hành động và sự tự chủ của họ trong dịch thuật. Kết quả của nghiên cứu này không chỉ giúp người nghiên cứu trả lời các câu hỏi đặt ra ban đầu mà còn giúp đưa ra các giải pháp cụ thể cho chính công tác dịch thuật của nghiên cứu sinh và gợi ý cho các công tác dịch thuật khác ở Việt Nam.

Cuối cùng, kết quả nghiên cứu sẽ góp phần làm sáng tỏ thực trạng dịch thuật ngữ y học từ tiếng Pháp sang tiếng Việt tại Việt Nam cũng như những nguyên nhân đến thực trạng đó. Điều này sẽ góp phần đưa ra các bàn luận và xúc tiến các hành động thực tiễn trong cộng đồng các nhà nghiên cứu, các giảng viên, dịch giả và những người đang công tác trong lĩnh vực Y tế nhằm cải thiện chất lượng dịch thuật ngữ y học trong bối cảnh Việt Nam.

**5. Bố cục của luận án**

Luận án bao gồm 3 phần chính. Phần mở đầu là phần giới thiệu chung về nghiên cứu, nêu ra vấn đề nghiên cứu, mục tiêu, phạm vi và tầm quan trọng của nghiên cứu. Tiếp theo phần mở đầu, phần thứ hai bao gồm ba chương. Chương 1 đưa ra tổng quan các vấn đề lý thuyết liên quan nghiên cứu bao gồm các lý thuyết về dịch thuật và về thuật ngữ cũng sự phát triển của thuật ngữ học qua các thời kỳ, một số các vấn đề chính liên quan đến tiêu chí đánh giá dịch thuật và đánh giá thuật ngữ, các chiến lược dịch và các nghiên cứu trước đây liên quan đến dịch thuật ngữ tại Việt Nam và trên thế giới. Chương 2 nêu chi tiết phương pháp nghiên cứu từ việc lựa chọn quan điểm, đường hướng nghiên cứu cho đến việc mô tả cụ thể các quá trình thu thập và phân tích số liệu cũng như các tiêu chí đảm bảo nghiên cứu được tiến hành trong các điều kiện đáng tin cậy. Chương 3 của luận án trình bày kết quả nghiên cứu chính tương ứng với ba câu hỏi nghiên cứu cùng một số bàn luận về kết quả nghiên cứu. Phần cuối cùng là phần kết luận của luận án về vấn đề dịch thuật ngữ y học từ tiếng Pháp sang tiếng Việt.

**CHƯƠNG I: TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU**

**1.1. Các định nghĩa về thuật ngữ**

« Thuật ngữ » có nhiều định nghĩa theo nhiều mức độ khác nhau. Ở mức độ đơn giản nhất, Từ điển Larousse (phiên bản 1995, trang 625) đưa ra định nghĩa sau :

*«****terminologie (****n.f). Ensemble des termes techniques propres à une technique, à une science, etc*.

***thuật ngữ*** *(danh từ giống) cái Tập hợp các từ chuyên môn của một kỹ thuật, một ngành khoa học, v.v*»

Từ điển Le Nouveau Petit Robert trực tuyến phiên bản 2007 đưa ra hai định nghĩa sau đây của « Terminologie » :

*1. Từ vựng đặc biệt được dùng trong một lĩnh vực kiến thức hoặc một lĩnh vực chuyên nghiệp ; một tập hợp có hệ thống các thuật ngữ*

*2. Nghiên cứu có hệ thống các thuật ngữ hoặc từ và ngữ đoạn đặc biệt dùng để gọi tên các lớp khách thể và khái niệm*»

Mặc dù các định nghĩa trong lĩnh vực chung này vẫn có thể tiếp cận được với công chúng, những đề xuất của các nhà nghiên cứu và các tổ chức chính thức, chuyên biệt và phức tạp hơn, được dự định nhiều hơn cho thế giới nghiên cứu.

Theo Tổ chức tiêu chuẩn hóa quốc tế ISO, thuật ngữ là "*tập hợp danh pháp thuộc về một ngôn ngữ chuyên ngành*" và "*khoa học nghiên cứu cấu trúc, đào tạo, phát triển, sử dụng và quản lý thuật ngữ trong các lĩnh vực khác nhau*".[[1]](#footnote-1)

Đối với Maria Teresa Cabré, thuật ngữ được định nghĩa là "*ngã tư liên ngành trong đó khoa học nhận thức, ngôn ngữ học và khoa học thông tin và truyền thông, ngã tư trong đó bao gồm ba thành phần: một thành phần lý thuyết, một thành phần mô tả và một thành phần được áp dụng.* "(Cabré 1998: 61)

Theo Virginia Béroud de Leon (2001) (Trường biên phiên dịch ESIT – Đại học Paris 3), đây là một từ đa nghĩa :

« *- Tập hợp các thuật ngữ riêng của một lĩnh vực kiến ​​thức, một tác giả, một kỹ thuật.*

*- Hoạt động định danh, tạo ra các thuật ngữ, bao gồm định danh các khái niệm, sáng tạo, khám phá, phát minh.*

*- Mô tả, thống kê các tập hợp thuật ngữ trong các công cụ: «la  terminographie » chuẩn bị, soạn thảo các từ điển chuyên ngành.*

*- Một phần của thuật ngữ học trong đó có nghiên cứu ứng dụng, suy luận về cách tạo thuật ngữ, về cách làm việc của các nhà thuật ngữ học.*

*- Lý thuyết thuật ngữ, thuật ngữ học đại cương và lý thuyết.* »

« Terminologie - thuật ngữ học » dễ bị nhầm lẫn với các ngành khác. Để nhấn mạnh sự khác biệt giữa thuật ngữ học và từ điển học, Viện Hàn Lâm Pháp định nghĩa và phân biệt hai chuyên ngành này như sau : « terminologie » (thuật ngữ học) là một nhánh của ngôn ngữ học nghiên cứu các khái niệm chuyên môn và các thuật ngữ dùng để chỉ các khái niệm đó. Nếu « lexicographie » (từ điển học) là khoa học về từ ngữ, thì « terminologie » là khoa học về thuật ngữ. Trong khi từ điển đa ngữ thường dịch các từ ngữ (*traductions*) ứng với cách sử dụng thông thường của mỗi ngôn ngữ, từ điển thuật ngữ lại đưa ra các tương đương dịch thuật (*équivalents*) cho mỗi thuật ngữ : mỗi tương đương dịch thuật chỉ một khái niệm duy nhất trong một chuyên ngành cụ thể.

Như vậy, có rất nhiều định nghĩa được đưa ra bởi nhiều tổ chức, nhiều nhà nghiên cứu cho « terminologie », nhưng tổng kết lại thì thuật ngữ có thể được hiểu theo hai nghĩa phổ biến nhất. Nghĩa thứ nhất là chỉ tập hợp các từ thuộc về một chuyên ngành cụ thể, và nghĩa thứ hai là chỉ môn khoa học nghiên cứu về thuật ngữ.

**1.2. Lịch sử thuật ngữ trên thế giới và ở Việt Nam**

Khi nói về « thuật ngữ» cần xác định một chuyên ngành cụ thể bởi vì mỗi chuyên ngành lại có thuật ngữ của riêng mình. Nói cách khác, mọi thuật ngữ đều được ra đời và phát triển cùng với sự ra đời và phát triển của từng chuyên ngành. Danh sách các từ, đối tượng của một lĩnh vực tồn tại từ thuở sơ khai của chữ viết, nhưng chúng chưa được gọi là « thuật ngữ» vào thời điểm đó. Trong thế kỷ 18 và 19, với sự phát triển của khoa học, nhu cầu soạn thảo danh pháp trở nên quan trọng. Nhiều công trình khoa học về vấn đề này trong một số lĩnh vực phổ biến được ra đời, trong đó nổi tiếng nhất là tác phẩm *Systema naturae* (Carl von Linné, 1735, chuyên ngành Thực vật học), *Flore françoise* (Jean-Baptiste Lamarck, 1778, chuyên ngành Sinh học) và *Méthode de nomenclature chimique* (Louis-Bernard Guyton Morveau, Antoine Laurent Lavoisier, Claude Louis Berthollet, Antoine François de Fourcroy, 1787, chuyên ngành Hóa học). Theo Gerhard Budin (2007: 12), phải đến năm 1837 thuật ngữ *Terminology* được sử dụng bởi William Whewell trong *History of the Inductive Sciences: from the ealiest to the present time*, mới có nghĩa như hiện nay.

Theo Maria Térésa Cabré (1998: 27), có bốn giai đoạn chính trong sự tiến hóa của thuật ngữ:

- **Giai đoạn khởi nguyên của thuật ngữ hiện đại (1930-1960)**: đại diện tiêu biểu của giai đoạn này là Eugen Wuster, người sáng lập thuật ngữ học hiện đại và trường phái Vienne. Trong giai đoàn này các phương pháp nghiên cứu thuật ngữ theo nhiều trường phái tư tưởng (Áo, Liên Xô, Séc) cũng ra đời.

- **Giai đoạn cấu trúc (1960-1975)**: giai đoạn này tương ứng với sự phát triển khoa học máy tính, kỹ thuật tài liệu và chuẩn hóa ngôn ngữ.

- **Giai đoạn phát triển (1975-1985**): sự xuất hiện của vi tin học (micro-informatique) và kế hoạch hóa ngôn ngữ ở Québec và châu Âu.

- **Giai đoạn "chân trời rộng" (*L’étape "des larges horizons",* từ năm 1985):** sự bùng nổ của các phương pháp tin học, các công cụ nghiên cứu thuật ngữ, các ngành công nghiệp ngôn ngữ, mạng lưới quốc tế.

Ở Việt Nam, Hà Quang Năng phân biệt bốn giai đoạn phát triển của tiếng Việt hiện đại nói chung và thuật ngữ Việt Nam nói riêng:

- **Đầu thế kỷ XX**: giai đoạn đặc trưng bởi sự phát triển của các ngành công nghiệp, giao thông, kinh tế, khoa học phục vụ cho chế độ thực dân Pháp. Chữ Quốc ngữ được truyền bá rộng khắp cả nước và nền móng sơ khai của thuật ngữ đã được thiết lập.

- **Giai đoạn hậu Cách Mạng Tháng 8 năm 1945**: giai đoạn chuyển giao từ chế độ thực dân phong kiến ​​sang chế độ xã hội chủ nghĩa độc lập đã tạo ra nhữn quan hệ xã hội mới, quan điểm mới, cách sống mới và khiến lượng người tham gia đời sống chính trị, văn hóa và xã hội ngày một tăng thêm. Tiếng Việt đã trở thành ngôn ngữ chính thức của Việt Nam.

- **Những năm 60**: Đối mặt với các cuộc cách mạng văn hóa, khoa học và công nghệ, cũng như sự phát triển của tất cả các ngành khoa học và hợp tác quốc tế, tiếng Việt đã hoàn thành quá trình hiện đại hóa, dân chủ hóa và mở rộng chức năng. Đặc biệt, thuật ngữ Việt Nam đã đạt đến một giai đoạn mới và quan trọng cuối những năm 1960 và đầu những năm 1970, khi Tiểu ban Thuật ngữ thuộc Ủy ban Khoa học và Công nghệ Chính phủ xuất bản nhiều từ điển dịch thuật so sánh cho hầu hết các ngành khoa học tự nhiên, khoa học công nghệ và khoa học xã hội.

- **Sau năm 1985**: giai đoạn chuyển giao từ nền kinh tế Bao Cấp sang nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa. Sự chuyển giao này đánh dấu một bước ngoặt quan trọng trong tiến trình mở cửa của Việt Nam với thế giới trong mọi lĩnh vực kinh tế, khoa học và công nghệ. Do đó, Việt Nam đã được hiện đại hóa và phát triển để thích nghi và hội nhập toàn cầu. Sự phát triển của nền Thuật ngữ Việt Nam đã đạt đến đỉnh điểm với việc xuất bản các từ điển thuật ngữ quan trọng, đặc biệt trong các lĩnh vực như kinh tế, điện toán, điện tử và viễn thông.

Sự mở cửa của đất nước ra thế giới đã tạo ra một nhu cầu đáng kể về nghiên cứu trong mọi lĩnh vực, và sự cần thiết của nghiên cứu thuật ngữ không phải là một ngoại lệ. Một phần cơ sở của thuật ngữ Việt Nam được xây dựng bởi Hoàng Xuân Hãn (1908-1996), tác giả của «*Danh từ khoa học: Toán, Lý, Hóa, Cơ, Thiên văn*», xuất bản lần đầu vào năm 1942 tại Hà Nội, lần thứ hai vào năm 1948 ở Sài Gòn và lần thứ ba vào năm 1955 tại Paris. Kể từ đó, nhiều nhà nghiên cứu đã nghiên cứu thuật ngữ, trong đó thế hệ đầu tiêu biểu nhất là Lê Quang Thiêm, Hoàng Trọng Phiến, Trần Trí Dõi, Nguyễn Đức Tồn...

Ngoài sự liên kết trực tiếp với Ngôn ngữ học, Thuật ngữ học là một khoa học liên ngành. Tiêu chuẩn ISO 704: 2000 nhấn mạnh tính chất này của thuật ngữ với khẳng định: « *để nghiên cứu các khái niệm và biểu thị của chúng trong ngôn ngữ chuyên môn, thuật ngữ thực sự cần liên hệ với một số ngành (ví dụ logic học, nhận thức luận, khoa học luận, ngôn ngữ học, khoa học thông tin và khoa học nhận thức), kết hợp các yếu tố từ các lý thuyết khác nhau về mô tả, thực hiện và chuyển giao tri thức*»[[2]](#footnote-2). Loic Depecker (2002: 17-19) bổ sung thêm một số ngành khác với những đóng góp cho thuật ngữ như triết học, so sánh ngôn ngữ, lịch sử ngôn ngữ, lịch sử khoa học, tâm lý học, xã hội học và dân tộc học.

## Những đường hướng nghiên cứu thuật ngữ

Theo Cabré (1998:37), trong nghiên cứu thuật ngữ có ba đường hướng chính: đường hướng ngôn ngữ, đường hướng dịch thuật và đường hướng quy hoạch hóa và chính sách ngôn ngữ.

**Đường hướng ngôn ngữ (Le courant linguistico-terminologique)** là một đường hướng lấy cảm hứng từ một số trường phái tư tưởng, bao gồm cả Trường phái Áo, Trường phái Séc và Trường phái Liên Xô, còn được gọi là "Trường phái Vienne», "Trường phái Prague» và « Trường phái Moscow ». Auger nhấn mạnh vai trò quan trọng của đường hướng này bằng cách khẳng định rằng "nó được tạo thành từ ba trường phái theo chủ nghĩa cơ bản, đã tách biệt thuật ngữ như một đối tượng nghiên cứu và đã biến nó trở thành một môn khoa học độc lập» (Auger 1994: 124).

Trong thuật ngữ học, trường phái được nhắc đến nhiều hơn cả là Trường phái Áo - Trường Vienna được thành lập bởi Eugen Wüster (1898 - 29/3/1977), người được coi là cha đẻ của thuật ngữ hiện đại bởi các nghiên cứu của mình, và đặc biệt là bởi luận án của ông« *Internationale Sprachnormung in der Technik, besonders in der Elektrotechnik*» («*Tiêu chuẩn hóa ngôn ngữ quốc tế trong công nghệ, đặc biệt trong kỹ thuật điện »*), bảo vệ năm 1931 tại Đại học Stuttgart. Luận án này đề cập đến các vấn đề về phương pháp luận trong thuật ngữ. Sau đó, những trăn trở của ông về việc xây dựng cuốn Từ điển Máy Công cụ (1968) đã làm tăng thêm sự quan tâm của ông đến những vấn đề lý thuyết. Geoffrey Kingscott nhận định rằng nghiên cứu của Wüster dựa trên lý thuyết của Ferdinand de Saussure: « *Wüster was heavily influenced by Saussure’s ideas on linguistics, in particular the distinction between langue (a language as a system) and parole (the way a language is actually used for communication)*.» (Kingscott 1998 :17). « *Einführung in die allgemeine Terminologielehre und terminologische Lexikographie* » (« *Giới thiệu về lý thuyết chung của thuật ngữ và từ điển thuật ngữ*») – tác phẩm để lại của ông được xuất bản năm 1979 với toàn bộ lý thuyết của ông được biết đến với tên gọi "Lý thuyết đại cương về thuật ngữ ". Theo Wüster, hoạt động thuật ngữ được giới hạn trong việc chuẩn hóa các khái niệm và thuật ngữ trong các lĩnh vực chuyên biệt của khoa học và công nghệ. Với Wüster, thuật ngữ học « *dựa trên nghiên cứu về các thuật ngữ, từ khái niệm mà chúng thể hiện, và dựa trên sự phân tích các mối quan hệ của chúng*."(Cabré 2000: 11). Theo Cabré (2000: 12), lý thuyết của Wüster có thể được tóm tắt qua 7 điểm chính sau đây:

- Thuật ngữ học là một lĩnh vực độc lập tại giao điểm của các ngành khoa học khác.

- Các đối tượng nghiên cứu của lý thuyết này là các khái niệm với các đơn vị chỉ định ngôn ngữ và phi ngôn ngữ cụ thể của một lĩnh vực chuyên môn.

- Thuật ngữ là đơn vị chỉ định một khái niệm.

- Khái niệm có trước hoặc tồn tại trước định danh.

- Trong cùng một lĩnh vực chuyên môn, giá trị của một thuật ngữ được xác định bởi vị trí cuả nó trong cấu trúc khái niệm của lĩnh vực này, nghĩa là xét trong tổng thể của các mối quan hệ giữa các khái niệm.

- Mục đích của lý thuyết này là nghiên cứu các thuật ngữ theo quan điểm chuẩn hóa khái niệm và định danh, đơn ngữ hoặc đa ngữ tùy theo bối cảnh giao tiếp.

- Mục đích áp dụng của lý thuyết này là để đảm bảo tính chính xác và tính đơn nghĩa của giao tiếp chuyên nghiệp bằng cách sử dụng các thuật ngữ đã được chuẩn hóa.

Lý thuyết của Wüster bị một số chuyên gia trong lĩnh vực phê bình là không đầy đủ vì tính rút gọn và lý tưởng của nó.

Bên cạnh đường hướng ngôn ngữ, trong nghiên cứu thuật ngữ có một đường hướng phổ biến khác là **Đường hướng dịch thuật (Le courant traductionnel**). Từ đường hướng này, một số các ngân hàng thuật ngữ đa ngữ như TERMIUM, EURODICOTOM, v.v. đã ra đời. Đa số là kết quả của những nghiên cứu thực hiện bởi các tổ chức quốc tế với mong muốn xác lập các tương đương về thuật ngữ trong nhiều thứ tiếng, tạo điều kiện thuận lợi cho các dịch giả quốc tế.

**Đường hướng quy hoạch hóa và chính sách ngôn ngữ** (**Le courant normalisateur**) khác biệt ở chỗ coi thuật ngữ như một yếu tố quan trọng của ngôn ngữ có vai trò chuyển giao các kiến thức khoa học và kỹ thuật. Đặc biệt, với những quốc gia mà ngôn ngữ của họ không phải là một ngôn ngữ được sử dụng nhiều trên thế giới, việc sở hữu một hệ thống thuật ngữ riêng không phải vay mượn từ các thứ tiếng phổ biến hơn là một trong những yếu tố quyết định trong việc bảo tồn và phát triển của ngôn ngữ đó.

**1.4. Dịch thuật và các nghiên cứu dịch thuật**

Theo từ điển *Didactique du français langue étrangère et seconde*, dịch thuật "*là một hoạt động phức tạp liên quan đến hành vi hiểu và diễn đạt qua các quá trình ly từ và tái diễn đạt. Ở thể nói, dịch còn được gọi là phiên dịch. Có hai loại phiên dịch: dịch song song (simultanée - dịch cùng lúc với người nói) hoặc dịch đuổi (consécutive – dịch ngay sau người nói). Dịch thuật thường được hiểu là một bài tập tìm kiếm sự tương đương giữa các văn bản được thể hiện bằng hai ngôn ngữ khác nhau.* [...]»(Cuq et al. 2003 :239).

Định nghĩa trên nhắc đến cả hai dạng dịch thuật : dịch viết và dịch nói.

Peter Newmark đã đề xuất một số định nghĩa về dịch thuật như sau: « *Translation is a craft consisting in the attempt to replace a written message and/or statement in one language by the same message and/or statement in another language.* » (Newmark 1981:7). Sau đó, năm 1991, ông đưa ra thêm một định nghĩa khác:

« *If I define the act of translating as transferring the meaning of a stretch or a unit of language, the whole or a part of a text, from one language to another, I am possibly putting the problem where it belongs, viz., the meaning of meaning rather than the meaning of equivalence, identity, similarity, likeness, sameness, correspondence and so on. By meaning, I am not referring to the whole meaning. […] We are therefore only taking about functionally relevant meaning being transferred, leaving out all the superfluous features that can also be found in the text.* » (Newmark 1991:27)

Từ hai định nghĩa về dịch thuật trên, độc giả hiểu rõ hơn về quan điểm của Newmark - một người theo trường phái nghĩa đen (*literalist* - thuật ngữ mà chính ông đã sử dụng trong cuốn sách năm 1988 của mình « *A textbook of translation* »). Thật vậy, với từ "*meaning*", ông ngụ ý nói đến "ngữ nghĩa của các dấu hiệu ngôn ngữ" (*le sémantisme des signes linguistiques*) (Enobong 2010: 145). Trường phái dịch thuật của Newmak là trường phái ngôn ngữ hoặc ngữ nghĩa theo cách gọi của chính tác giả này.

Theo Marianne Lederer, đồng tác giả của Lý thuyết dịch nghĩa ngôn bản (Théorie Interprétative de la Traduction),«*Nếu định nghĩa một cách tóm tắt, hành động dịch bao gồm 'hiểu' 'văn bản', sau đó, trong bước thứ hai, 'tái diễn đạt' rằng 'văn bản' trong một ngôn ngữ khác. » (Lederer 1994 :13).*Nếu trong tiếng Anh cũng như tiếng Pháp, bộ đôi  «*Sense /Signification*» và «*Meaning/ Sens*»  thường gây hiểu nhầm hoặc bị coi là đồng nghĩa, Lý thuyết dịch nghĩa ngôn bản giải thích rõ ràng phân biệt nó. Đối với Marianne Lederer, «*Signification áp dụng cho các từ và cụm từ riêng biệt.* *Ý nghĩa của câu là kết quả từ ý nghĩa từ vựng và ngữ pháp.* *Các ý nghĩa từ vựng được mô tả trong các từ điển.* *Chúng liên quan đến ngôn ngữ và đại diện cho một 'quyền lực biểu thị' không được cập nhật.* *Trong câu, chúng được xác định bởi bối cảnh lời nói cũng như ý nghĩa ban đầu của chúng về mặt ngôn ngữ.* » (Lederer 1994: 215). Trong khi đó, thuật ngữ «*Sens*» được định nghĩa là một «*sản phẩm tổng hợp các ý nghĩa ngôn ngữ và các chi tiết bổ sung về nhận thức liên quan đến một đoạn văn bản hoặc lời nói*.» (Lederer 1994: 215-216).

Từ đó, chúng tôi suy luận rằng Lý thuyết dịch nghĩa ngôn bản quan tâm đặc biết đến ý nghĩa của bản dịch, và điều đó không có nghĩa là lý thuyết này không coi trọng khía cạnh ngôn ngữ của bản dịch ấy. Khía cạnh ngôn ngữ thực sự được bao gồm trong ý nghĩa của bản dịch. Quan điểm đối lập của Newmark và các tác giả của Lý thuyết dịch nghĩa ngôn bản sẽ được trình bày trong phần sau.

Ở Việt Nam, nhiều nghiên cứu về dịch thuật đã được thực hiện bởi các nhà nghiên cứu. Tác phẩm «*Dịch Thuật và Tự do*» của Hồ Đắc Túc  được xuất bản vào năm 2012 (Nxb. Hồng Đức), với 9 chương bao gồm các chủ đề quan trọng về dịch thuật như các lý thuyết dịch thuật, mô hình dịch thuật, sáng tạo trong bản dịch văn học, dịch thuật báo chí, dịch thuật điện ảnh, dịch thuật y học, dịch thuật pháp lý, dịch thuật chuyên ngành, v.v. Ngoài ra, nó là một trong số ít các tác phẩm của Việt Nam nghiên cứu Lý thuyết dịch nghĩa ngôn bản, và khái niệm đạo đức trong dịch thuật. Tuy nhiên, công trình của Hồ Đắc Túc tập trung nhiều hơn vào dịch thuật tiếng Anh sang tiếng Việt, cũng như số đông các nhà nghiên cứu Việt Nam khác. Nhà nghiên cứu Nguyễn Hồng Cổn (Khoa Ngôn ngữ học, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội) nghiên cứu dịch thuật trên các khía cạnh lý thuyết, ngôn ngữ và văn hóa với nhiều nghiên cứu được công bố trên tạp chí *Ngôn ngữ*và các tạp chí khoa học khác. Tác phẩm «*Nhập môn nghiên cứu dịch thuật. Lý thuyết và ứng dụng*» được xuất bản bởi nhà xuất bản Trí Thức năm 2009. Đây là một tác phẩm được dịch từ bản gốc bằng tiếng Anh của Jeremy Munday (Routledge, 2001) sang tiếng Việt bởi dịch giả Trịnh Lữ. Cuốn sách này, như tên gọi của nó, mang lại cho độc giả một cái nhìn toàn cảnh về tất cả các lý thuyết, các trường phái dịch thuật và các vấn đề liên quan đến các nghiên cứu dịch thuật.

Tuy nhiên, trong lĩnh vực dịch thuật từ tiếng Pháp sang tiếng Việt và ngược lại, các nghiên cứu còn khá khiêm tốn so với số lượng các nghiên cứu về dịch thuật Anh-Việt. Nhà nghiên cứu Đinh Hồng Vân đặc biệt quan tâm đến Lý thuyết dịch nghĩa ngôn bản của Danica Seleskovitch và Marianne Lederer. Tác giả này đã công bố nhiều bài báo về quá trình dịch, dịch thuật các yếu tố văn hóa (2010a), công tác đào tạo biên phiên dịch (2010b) và một chuyên khảo có tựa đề «*Phân tích và nhận biết thông tin trong bản dịch*» (2014), v.v. Hiện nay, tại Việt Nam, trong lĩnh vực tiếng Pháp, luận án tiến sĩ về dịch thuật Pháp-Việt được bảo vệ gần đây nhất (năm 2016) là luận án «*Nghiên cứu lỗi sai trong dịch thuật Pháp-Việt. Trường hợp sinh viên đến từ các khoa Pháp tại Việt Nam*»cuả Đỗ Lan Anh. Luận án này thống kê và phân tích các lỗi sai thường gặp của sinh viên các khoa Pháp tại các trường Đại học tại Việt Nam, từ đó xác định các nguyên nhân dẫn đến việc sinh viên mắc phải các lỗi dịch thuật này và đưa ra các giải pháp sư phạm để cải thiện chúng.

**1.5. Các nghiên cứu về dịch thuật ngữ** **chuyên ngành**

Ở Việt Nam, các nghiên cứu liên quan đến dịch thuật chuyên ngành, đặc biệt là dịch thuật ngữ liên quan đến nhiều lĩnh vực chuyên môn khác nhau, nhưng trong mỗi lĩnh vực, số lượng tác phẩm chưa thực sự nhiều, trong đó có một số công trình nghiên cứu trong lĩnh vực dịch và dịch thuật ngữ chuyên ngành ở Việt Nam trong một số cặp tiếng theo những tìm hiểu sơ bộ của chúng tôi: Lưu Trọng Tuấn (2009)/(Văn bản khoa học) ; Nguyễn Thi Mỹ Linh (2016)/ (Hàng không) ; Nguyễn Minh Trâm (2016), Mai Thị Loan (2015)/ (Luật) ; Hoàng Ngọc Nguyên Hồng (2015)/ (Cảnh sát) ; Ngô Tự Lập (2016), Vương Thị Thanh Nhàn (2015)/ (Dịch ca từ) ; Vũ Thị Chín (2017)/ (Kinh tế) ; Nguyễn Thị Việt Nga (2009)/ (Du lịch) ; Cao Xuân Hiển (2009)/ (Mỏ) ; Quách Thị Gấm (2013)/ (Báo chí) ; Nguyễn Văn Phúc et Trương Thị Ngọc Điệp (2017)/ (Quảng cáo) ; Vương Toàn (2007)/ (Thông tin - thư viện) ; Nguyễn Thị Tuyết Mai (2016), Vương Thị Thu Minh (2005a et 2005b)/ (Y học) ; Phạm Thị Minh Chiên (2011)/ (Y học cổ truyền), v.v.

Theo như hiểu biết của chúng tôi, hiện tại ở Việt Nam, có ít luận án nghiên cứu về đề tài dịch thuật ngữ từ tiếng Pháp sang tiếng Việt, mà cụ thể hơn là dịch thuật ngữ y học từ tiếng Pháp sang tiếng Việt.

**1.6. Các nghiên cứu về dịch thuật ngữ y học**

**1.6.1. Y học Việt Nam: bối cảnh lịch sử và ngôn ngữ**

Hiện nay, qua tìm hiểu sơ bộ của chúng tôi, vẫn chưa có tài liệu chính thức đề cập đến nguồn gốc, sự phát triển, cách chuyển dịch của thuật ngữ y học Pháp-Việt ở Việt Nam một cách khá hoàn chỉnh. Để tìm câu trả lời cho tất cả các ẩn số này, cần nghiên cứu một số lĩnh vực liên quan đến thuật ngữ y học bao gồm lịch sử y học ở Việt Nam, lịch sử Việt Nam, tiếng Việt, lịch sử Pháp tại Việt Nam trong thời kỳ thuộc địa, v.v. Việt Nam đã trải qua nhiều thời kỳ bị đô hộ, trong đó những quốc gia đã để lại nhiều tác động văn hóa và ngôn ngữ quan trọng tại Việt Nam là Trung Quốc và Pháp.

Hơn 1000 năm Bắc thuộc (từ thế kỷ thứ 3 trước Công nguyên đến năm 939, sau đó từ năm thứ 43 đến năm 544 sau công nguyên theo Lê Thành Khôi (2014: 593)), đặc biệt là Nho giáo và Đạo giáo đã để lại những ảnh hưởng quan trọng trong mọi lĩnh vực của cuộc sống ở Việt Nam, kể cả tiếng Việt. Nếu ngôn ngữ và văn hóa là hai thực thể có liên quan chặt chẽ, thì có thể nói văn hóa Trung Quốc đã có rất nhiều ảnh hưởng đến văn hóa Việt Nam, và ngôn ngữ cũng không phải ngoại lệ. Trong thời kỳ Bắc thuộc, tiếng Trung Quốc đã thay thế tiếng Việt để trở thành ngôn ngữ chính thức. Ảnh hưởng của tiếng Trung Quốc đặc biệt hiện diện trong việc dịch thuật ngữ y khoa Việt Nam với một hoặc nhiều yếu tố Hán-Việt, ví dụ: huyết áp cao (*hypertension*), vô niệu (*anurie*), niệu đạo (*urètre*), v.v.

Thời kỳ Pháp thuộc (1858-1954 theo Brocheux và Hemery (2001)) cũng để lại dấu ấn trong văn hóa và ngôn ngữ Việt Nam nói chung, và đặc biệt hơn trong thuật ngữ Việt Nam, đặc biệt là trong lĩnh vực lĩnh vực y học hiện đại với những « viên đá góc tường » được đặt bởi các bác sĩ Pháp. Ví dụ, nhiều thuật ngữ y học được dịch từ tiếng Pháp sang tiếng Việt qua các phương thức khác nhau (sao phỏng, dịch nghĩa, phiên âm) như l’hémorragie (sự xuất huyết), la leucémie (bệnh bạch cầu), l’angiomégalie (sự phì đại mạch), pince (panh), abcès (áp-xe), virus (vi-rút), vaccine (vắc-xin), hormone (hoóc-môn), v.v.

Theo Ngô Gia Hy (2002: 447), có ba nền y học trong lịch sử y học ở Việt Nam. Đầu tiên, đó là y học cổ truyền Việt Nam (sử dụng dược liệu được cấy ghép trong lãnh thổ Việt Nam), còn được gọi là "Ngành thuốc Nam". Thứ hai là Đông y được truyền bá trong thời kỳ Bắc thuộc, được gọi là "Ngành thuốc Bắc ». Và cuối cùng là y học phương Tây, được truyền bá tại Việt Nam qua thời kỳ thuộc địa của Pháp và Mỹ. Như vậy, ngoài y học cổ truyền bản địa, y học ở Việt Nam đã thừa kế hai dòng y học nước ngoài mà hiện đã trở bộ phận không thể tách rời của y học Việt Nam. Trong khuôn khổ luận án của mình, tác giả đặc biệt chú ý đến y học phương Tây và giai đoạn thuộc địa Pháp, vì các thông tin liên quan này có thể cung cấp một số chi tiết làm sáng tỏ hơn những băn khoăn suy nghĩ của tác giả về thuật ngữ y học Pháp-Việt.

Theo Ngô Gia Hy (2002: 450), các bác sĩ phương Tây đầu tiên đến Việt Nam là các nhà truyền giáo Công giáo như Langlois (ở Huế, vào cuối thế kỷ 17), Bartolomeo da Costa (ở Cochin, trong 1640). Tại triều đình Huế, Marillon, Vachet, Foffler được tôn trọng do họ là những người sáng lập hệ thống y tế công cộng với các bệnh viện và trại trẻ mồ côi tại Huế và các tỉnh khác. Triều đại Đồng Khánh (1885-1889) là ​​thời hoàng kim của Tây y. Vào đầu thế kỷ 20, năm 1904, Trường Y khoa Đông Dương được thành lập tại Hà Nội và đào tạo y khoa bằng tiếng Pháp. Hiệu trưởng đầu tiên của trường là bác sĩ người Pháp Alexandre Yersin (1863-1943), nổi tiếng với khám phá về trực khuẩn dịch hạch (Yersinia pestis) ngày 20 tháng 6 năm 1894. Năm 1930, Đại học Y Dược Hà Nội được thành lập với 3 khoa: y đa khoa (đào tạo 7 năm), dược (đào tạo 5 năm) và khoa răng (đào tạo 4 năm). Hiện nay, trường được biết đến với tên gọi chính thức là "Đại học Y Hà Nội". Chính quyền thuộc địa cũng đã thành lập các cơ sở giáo dục y tế khác, bao gồm cả trường nữ hộ sinh và trường thú y Đông Dương (R.Jauffret, 1943 :351). Như vậy, sự phát triển của thuật ngữ y học Việt Nam cũng liên quan trực tiếp đến sự phát triển của y học hiện đại Việt Nam, và đặc biệt là của Đại học Y Hà Nội, mà tiền thân là L'Ecole de Médecine d’Indochine trước đây.

Sự nở rộ của các tác phẩm trong thuật ngữ y học Pháp-Việt vào đầu những năm 2000 có thể được giải thích bởi sự phát triển của Cộng đồng Pháp ngữ tại Việt Nam vào thời điểm đó, được đánh dấu bởi Hội nghị thượng đỉnh Pháp ngữ lần thứ 7 tại Hà Nội vào ngày 16 tháng 11 năm 1997 cũng như chuyến thăm cấp Nhà nước của Tổng thống Cộng hòa Pháp Jacques Chirac vào năm 1997 và 2004. Tuy nhiên, những tác phẩm y học này đã được xuất bản từ lâu và không còn được bổ sung, tái bản kể từ khi phát hành trên thị trường sách tại Việt Nam. Ngoài ra, có rất ít tài liệu về bản dịch thuật ngữ y học hoặc chuẩn hóa thuật ngữ y học Pháp-Việt. Thật vậy, nếu nhu cầu về thuật ngữ y học ở Việt Nam là tương đối lớn, thì nghiên cứu trong lĩnh vực này còn hạn chế cả về số lượng cũng như quy mô. Do đó, cần phải tiến hành thêm nghiên cứu để ngày một chuẩn hóa hệ thống thuật ngữ y học Pháp-Việt cũng như dịch thuật ngữ y học Pháp- Việt.

**1.6.2. Các đặc tính của dịch thuật y học**

Dịch thuật y học, cũng như dịch thuật pháp lý, kinh tế hoặc kỹ thuật, thuộc lĩnh vực dịch chuyên ngành. Tuy nhiên, dịch thuật y học có những đặc điểm riêng khác biệt so với các nhánh khác của dịch chuyên ngành.

Đầu tiên, nếu hiểu văn bản nguồn là một điều kiện tất yếucủa bất kỳ thể loại dịch thuật nào, nó lại càng quan trọng hơn cả trong dịch thuật y tế. Maria-Cornelia Wermuth đã nhấn mạnh điều này nhiều lần trong nghiên cứu của mình:

« *Hiểu văn bản nguồn là một khái niệm quan trọng trong dịch thuật y khoa vì việc giải thích sai có thể gây hậu quả nghiêm trọng và thậm chí dẫn đến tử vong. Những sai lầm tưởng chừng nhỏ, chẳng hạn như sai sót về các chữ số trong liều lượng của một loại thuốc, có thể có tác động rất đáng kể tới sức khỏe bệnh nhân [...].*» (Wermuth 2013 : 118)

và

*«  Chắc chắn rằng trong bản dịch y tế, sự hiểu biết về văn bản là điều cần thiết để đảm bảo rằng văn bản đích là chính xác và dễ hiểu*. » (Wermuth 2013 : 119)

Yêu cầu đặc thù về hiểu một cách chính xác trong dịch thuật y học có thể được giải thích bởi thực tế rằng y học là một khoa học liên quan trực tiếp đến sự tồn tại của con người. Yêu cầu này không phải là quá khắt khe, bởi vì sai lầm nhỏ nhất trong y học cũng có thể gây hậu quả nghiêm trọng, hoặc thậm chí đặt cuộc sống của một con người trong vòng nguy hiểm. Để không mắc sai lầm đáng tiếc, người dịch y học phải tự đào tạo liên tục và đổi mới kiến ​​thức của mình, cả về thuật ngữ cũng như về các kiến thức nền cũng như kiến thức chuyên ngành.

Tiếp đó, theo Wermuth (2013), một đặc thù khác của dịch thuật y học là « *[...]số lượng lớn các chuyên khoa y tế (khoảng 200), chưa kể đến kiến ​​thức về các lĩnh vực liên quan đến y học như nhân chủng học, tâm lý học, xã hội học, kinh tế và pháp luật. Sự đa dạng về các chuyên ngành này dẫn đến số lượng rất lớn thuật ngữ và khái niệm y học (khoảng 170.000 từ) mà người dịch có thể phải tiếp cận.*» (Wermuth 2013 : 118). Cũng theo Wermuth (2013), trong dịch thuật y học có nhiều cấp độ và thể loại văn bản khác nhau : từ các văn bản có tính chuyên môn cao đến các văn bản y học thường thức.

Cuối cùng, tác giả này cho biết thêm rằng các dịch giả y tế phải tôn trọng các tiêu chuẩn đạo đức và nhận thức được trách nhiệm của họ đối với sự an toàn của bệnh nhân. Tất cả điều này ngụ ý rằng một bản dịch y học cần đáp ứng các tiêu chí về độ chính xác, rõ ràng, đầy đủ và hợp lệ của thông tin. (Wermuth 2013).

**1.6.3. Một số luận án tiến sĩ về đề tài dịch thuật ngữ y học**

Amal Jammal (1999) đề xuất một phương pháp dịch thuật y học (và đặc biệt là dịch từ tiếng Anh sang tiếng Pháp), gồm hai giai đoạn chính : giải mã và chuyển mã. Giai đoạn giải mã bao gồm ba bước bao gồm cả quá trình tìm tài liệu, xác định các « bẫy » ngữ nghĩa và nghiên cứu thuật ngữ. Giai đoạn chuyển mã cũng bao gồm ba bước. Đây là bước xác định đối tượng hướng đến của văn bản hoặc ngữ vực, lựa chọn thể loại văn bản cần dịch và nhận dạng các « bẫy » cụ thể cho giai đoạn chuyển mã này. Jammal nhấn mạnh tầm quan trọng của việc hiểu văn bản để dịch nó. Ông nhấn mạnh sự khác biệt mà Schumacher nhắc đến (1973 : 310, được đề cập trong Jammal 1999 : 218) giữa hiểu và biết, một sự khác biệt rất quan trọng đối với Jammal về mặt phương pháp, trong công việc của người biên phiên dịch y khoa:

« *Từ sự khác biệt này trong quá trình nhận thức, hiểu là mức cơ bản nhất trong khi biết là giai đoạn cuối cùng. Trong lĩnh vực y tế, nơi mà việc hiểu với những người không phải là bác sĩ có vẻ đã là một thách thức thực sự, chúng tôi cho rằng vẫn có thể hiểu một chủ đề với sự trợ giúp của việc tìm hiểu tài liệu. Tuy nhiên, điều này không có nghĩa là chúng ta sẽ biết hết chủ đề này. Chúng ta có thể hiểu được quá trình bệnh lý làm nền tảng cho tình trạng viêm khớp, nhưng không vì thế mà chúng ta có thể trở thành một chuyên gia xương khớp. Do đó, trước khi dịch, cần tự nghiên cứu kỹ lưỡng về chủ đề cần dịch.*» (Jammal 1999 : 218)  

Jammal đề xuất một quy trình tuần tự của phương pháp tiếp cận tài liệu cho người phiên dịch y tế : giải phẫu học, sinh lý học, bệnh lý, dược lý. Theo Jammal, sau khi xác định hệ, hệ thống, cơ quan hoặc mô bị tấn công bởi căn bệnh được đưa ra trong văn bản gốc, điều quan trọng là phải tìm hiểu về cấu trúc của hệ hoặc cơ quan đó, chức năng, sinh lý học của nó, sau đó tìm hiểu về bệnh (nguyên nhân, sự tiến hóa, các dấu hiệu và triệu chứng của bệnh đó, vv.) và thuốc để điều trị bệnh này.

Tại Việt Nam, đã có một số luận án nghiên cứu về thuật ngữ Y học, trong đó có thể kể đến những luận án tiêu biểu như :

Nguyễn Thị Tuyết Mai (2016), *Medical Language in English and Vietnamese with Implications for English – Vietnamese Translation of Medical Texts*, Luận án tiến sĩ Ngôn ngữ Anh, Đại học Ngoại ngữ - Đại học quốc gia Hà Nội.

Vương Thị Thu Minh (2005), «*Khảo sát thuật ngữ Y học tiếng Anh và cách phiên chuyển sang tiếng Việt* », Luận án Tiến sĩ Ngôn ngữ học, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn – Đại học Quốc gia Hà Nội.

Từ nghiên cứu của mình, Vương Thị Thu Minh đã đưa ra một số phương thức dịch thuật ngữ y học từ tiếng Anh sang tiếng Việt:

*«- Đối với các thuật ngữ có tương đương thì nên chọn các biến thể dịch cho hợp lý, chính xác.*

*- Đối với các thuật ngữ không có tương đương thì có thể có nhiều cách làm :*

* 1. *giữ nguyên dạng,*
  2. *phiên âm thuật ngữ,*
  3. *sao phỏng cấu tạo thuật ngữ y học tiếng Anh (trực dịch),*
  4. *tạo một thuật ngữ tương đương trong tiếng Việt,*
  5. *thuật ngữ tiếng Anh chỉ được định nghĩa hoặc giải thích, mô tả trong tiếng Việt,*
  6. *kết hợp sao phỏng và phiên âm hoặc giữ nguyên một bộ phận thuật ngữ tiếng Anh (ghép lai) »* (Vương Thu Minh 2005 :197)

**Kết luận**

Các nghiên cứu trong dịch thuật chuyên ngành, và cụ thể hơn trong lĩnh vực y tế đã được tiến hành và công bố tại nhiều nước trên thế giới. Tuy nhiên, tại Việt Nam, những nghiên cứu về dịch chuyên ngành nói chung và dịch thuật ngữ y học nói riêng còn hạn chế, đặc biệt là ở lĩnh vực tiếng Pháp. Nghiên cứu dịch thuật chuyên ngành tại Việt Nam chủ yếu hướng tới việc dịch từ tiếng Anh sang tiếng Việt. Trong số các nghiên cứu dịch chuyên ngành, còn khá nhiều nghiên cứu mới dừng lại ở cấp độ thạc sỹ, nên dù được thực hiện với một phương pháp thích hợp, nhưng phát triển kỹ hơn và ngữ liệu của luận văn còn hạn chế. Một số luận án tiến sĩ tập trung vào dịch thuật y học từ tiếng Anh sang các ngôn ngữ khác và sử dụng chủ yếu phương pháp mô tả và phương pháp định tính, phân tích các cuộc phỏng vấn, bản dịch.

Tuy nhiên, qua việc khảo cứu tài liệu, chúng tôi nhận thấy rằng tại Việt Nam, chưa có nhiều luận án tiến sĩ nghiên cứu đề tài dịch thuật ngữ y học Pháp Việt. Do đó, đây là một lĩnh vực cần nghiên cứu thêm. Hi vọng rằng, luận án của chúng tôi sẽ đóng góp vào việc nghiên cứu dịch thuật chuyên ngành, bằng cách nghiên cứu các phương thức dịch thuật ngữ y học từ tiếng Pháp sang tiếng Việt dựa trên những thành tựu đã đạt được từ những nghiên cứu trước và sự tiếp tục phát triển những điều còn có thể khai thác thêm.

Việc khảo cứu tài liệu về nghiên cứu dịch và thuật ngữ cho phép chúng tôi có cái nhìn toàn cảnh và đa chiều về lĩnh vực này. Đó là nền móng vững chắc để từ đó chúng tôi thực hiện nghiên cứu của mình. Sau khi tham khảo các lý thuyết và nghiên cứu khác nhau, chúng tôi nhận thấy rằng mọi nghiên cứu đều phải dựa trên nghiên cứu đã có và phải là cơ sở cho các nghiên cứu trong tương lai. Ngay cả khi các nhà nghiên cứu không đồng tình về một điểm khoa học nào đó, họ vẫn luôn gặp nhau ở một điểm khác, cho dù họ có thừa nhận hay không. Do đó, nghiên cứu khoa học chính là tổng hòa của sự thừa kế, sự truyền tải và phát triển tri thức để nâng cao chất lượng cuộc sống của con người - một trong những mục đích cơ bản của khoa học.

**CHƯƠNG 2: PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU**

Chương này đưa ra lý do lựa chọn phương pháp nghiên cứu. Trước tiên, các quan điểm triết học và sự lựa chọn đường hướng nghiên cứu định tính cũng như lý do áp dụng nghiên cứu trường hợp được trình bày cụ thể. Sau đó, bối cảnh nghiên cứu gồm địa điểm nghiên cứu, việc lựa chọn các trường hợp và vai trò của của người nghiên cứu được đưa ra. Tiếp theo là phần trình bày về qui trình nghiên cứu bao gồm quá trình lấy số liệu, phương pháp phân tích số liệu. Cuối cùng tính tin cậy của nghiên cứu được bàn luận cùng với các vấn đề liên quan đến đạo đức nghiên cứu.

**2.1 Lựa chọn phương pháp nghiên cứu**

Như đã đề cập trong các phần trước, công việc nghiên cứu của chúng tôi là trong lĩnh vực Ngôn ngữ học. Đối tượng nghiên cứu là các thuật ngữ y khoa của Pháp và các chiến lược dịch thuật của các thuật ngữ tiếng Pháp này. Nghiên cứu này được thực hiện dựa trên kết quả phân tích thuật ngữ y học và các chiến lược dịch thuật ngữ trong hai loại tài liệu song ngữ Pháp-Việt: sách chuyên ngành và các bài báo khoa học. Ngoài ra, nghiên cứu sinh cũng thực hiện các cuộc phỏng vấn sâu với ba chuyên gia y học và tiến hành khảo sát 90 người đang học tập/làm việc trong lĩnh vực y học.

Nghiên cứu này được thực hiện theo phương pháp mô tả, đồng thời áp dụng kết hợp đường hướng định tính và định lượng. Phân tích định lượng cho phép mô tả tần suất xuất hiện của các chiến lược dịch thuật ngữ y học ở các phần khác nhau của ngữ liệu. Phân tích định tính cho phép mô tả ý nghĩa của các thuật ngữ, các chiến lược dịch cũng như sự tương đồng và khác biệt giữa hai phiên bản gốc và bản dịch của văn bản.

**2.2 Bối cảnh và ngữ liệu nghiên cứu**

Việc xây dựng ngữ liệu của chúng tôi bao gồm hai giai đoạn: đầu tiên là chọn các tài liệu cấu thành các phần của ngữ liệu và mục đích thứ hai là chọn các mẫu văn bản của từng tài liệu cần phân tích, vì trong khuôn khổ của luận án này, việc phân tích tất cả các phần của ngữ liệu là không khả thi. Do vậy, việc chọn mẫu phân tích cần tuân thủ chặt chẽ các tiêu chí lựa chọn nhằm đảm bảo giá trị của nghiên cứu.

Chúng tôi chọn 3 loại tài liệu và bản dịch tương ứng của chúng bằng tiếng Việt làm ngữ liệu nghiên cứu:

• Larcan, A. et Laprevote-Heully M.-C. (2001). *Urgences médicales*. Paris : Abrégés Masson

• Nhiều tác giả (2009). *Les Actes du colloque international des 30 ans de l’Université de Médecine et de Pharmacie de Haiphong*. Haiphong : Publication interne de l’Université de Médecine et de Pharmacie de Haiphong.

• Ba cuộc phỏng vấn sâu với các chuyên gia ngành Y và khảo sát trên 90 người đang học tập/làm việc trong lĩnh vực Y học.

Trong giai đoạn đầu tiên, việc lựa chọn các tài liệu cấu thành ngữ liệu dựa trên các tiêu chí (TC) sau:

TC1. Sự tương hợp về chủ đề của các tài liệu này với nghiên cứu: ba tài liệu này đều có liên quan đến y học, do đó chúng bao hàm một số lượng lớn thuật ngữ y học.

TC2. Tất cả các tài liệu này đều có bản dịch tiếng Việt chính thức và đã được xuất bản tại Việt Nam.

TC3. Tính đa dạng về thể loại: sách chuyên ngành, bài báo khoa học, phỏng vấn sâu, khảo sát.

TC4. Tính khoa học của tài liệu: đây là các tài liệu khoa học và mang tính chuyên môn cao dành cho đối tượng chuyên nghiệp như chuyên gia ngành y, nhà nghiên cứu, giảng viên ...

Trong giai đoạn thứ hai, việc chọn các mẫu văn bản từ mỗi tài liệu để xây dựng ngữ liệu chính thức tính đến các tiêu chí sau :

Thứ nhất, về cuốn "Urgences médicales" của Alain Larcan và Marie-Claude Laprevote-Heully, chúng tôi đã chọn 3 chương nằm ở đầu, giữa và cuối cuốn sách, vì đây là một cuốn sách chuyên ngành y tế trong đó bao hàm một số lượng lớn các thuật ngữ y khoa trong cả cuốn sách. Hơn nữa, cuốn sách này được viết bởi một nhóm nhỏ tác giả và dịch bởi một dịch giả chính duy nhất, nên các chiến lược dịch thuật được dùng sẽ được chọn lựa và dựa trên những phương cách tương tự.

Về phần ngữ liệu thứ 2, tất cả các bài báo đã được phân tích vì chúng là các bài báo và bản dịch được viết và dịch bởi nhiều tác giả và dịch giả khác nhau, vì vậy các chiến lược dịch thuật được sử dụng cũng khác nhau.

Đối với phần ngữ liệu thứ 3 là phần biên chuyển của các cuộc phỏng vấn sâu với 3 chuyên gia ngành y, chúng tôi sẽ phân tích tất cả các yếu tố cần thiết vì nó liên quan đến tình hình thực tế trong bối cảnh ngành y do các chuyên gia có thâm niên và kinh nghiệm nhận định, do đó tất cả thông tin đều cần thiết cho việc tìm ra kết quả của nghiên cứu này. Phần ngữ liệu thứ 3 này được biên chuyển theo quy ước của Claire Blanche-Benveniste (2010) và được mã hóa dưới dạng viết tắt của các chữ cái đầu của tên ngữ liệu và tên của những người tham gia phỏng vấn, cũng như thứ tự xuất hiện của lượt lời. Ví dụ: "C3LT3" là cách mã hóa của "Corpus 3 Lê Trà 3", nghĩa là, đó là phần ngữ liệu thứ 3, phần phỏng vấn PU-PH Lê Nam Trà, và lượt phát biểu thứ 3 của người này trong cuộc phỏng vấn.

**2.3.** **Phương pháp thu thập và phân tích số liệu**

Chúng tôi đã số hóa ngữ liệu bằng máy quét Aficio Ricoh 4002. Các tệp tin được lưu ở định dạng PDF và sau đó được chuyển đổi sang định dạng TXT để tương thích với phần mềm xử lý. Sau khi chuyển đổi định dạng tệp này, chúng tôi đã tiến hành bước "làm sạch" ngữ liệu số hóa, nghĩa là sửa tất cả các lỗi chính tả liên quan đến việc một số ký tự không được nhận dạng hoặc nhận dạng nhầm bởi phần mềm nhận dạng ký tự quang học (OCR). Các lỗi này có thể ảnh hưởng đến độ chính xác của sự liên kết của hai phiên bản, do đó cần phải thực hiện các thay đổi để sửa chúng và do đó đảm bảo chất lượng phân tích. Phần mềm OCR này cho phép chuyển đổi các văn bản được in hoặc quét thành phiên bản điện tử, như thể chúng được gõ thủ công bằng bàn phím máy tính. Sau khi sửa đổi chính xác, chúng tôi đã phân tích ngữ liệu số hóa nhờ phần mềm TROPES, một phần mềm phân tích ngữ nghĩa và trích xuất thuật ngữ được tạo ra vào năm 1994 bởi Pierre Molette và Agnès Landré trên cơ sở các lập trình của Rodolphe Ghiglione. Phần mềm này có thể được tải xuống trên trang web chính thức: https://www.tropes.fr/. Phần mềm căn chỉnh tài liệu You Align, miễn phí và có sẵn trên https://youalign.com đã được sử dụng để tạo ra ngữ liệu song ngữ Pháp-Việt.

Ngoài việc phân tích ngữ liệu được đề cập ở trên, chúng tôi cũng sử dụng kỹ thuật thu thập dữ liệu "phỏng vấn sâu". Chúng tôi đã phỏng vấn GS.BS. Lê Nam Trà, GS.BS Đinh Xuân Anh Tuấn và TS.BS. Nhi khoa Phạm Thị Xuân Tú, với các câu hỏi mở về việc dịch thuật ngữ y khoa từ tiếng Pháp sang tiếng Việt. Các câu hỏi đặt như sau:

1. Quý vị có nhận định gì về tình hình hiện tại của việc sử dụng thuật ngữ y học trong ngành y?

2. Trong sự nghiệp của mình, quý vị có bao giờ dịch các văn bản y khoa từ tiếng Pháp sang tiếng Việt không?

3. Quý vị đã sử dụng những chiến lược dịch nào để dịch thuật ngữ y khoa từ tiếng Pháp sang tiếng Việt?

4. Quý vị thường gặp những vấn đề gì trong việc dịch các thuật ngữ này là gì?

5. Quý vị có những khuyến nghị gì cho việc dịch thuật ngữ y học?

Các cuộc phỏng vấn này được thực hiện bằng tiếng Việt - tiếng mẹ đẻ của người phỏng vấn và người được phỏng vấn để thu thập các thông tin một cách đầy đủ và tự nhiên nhất có thể. Sau đó, chúng được biên chuyển theo quy ước của Claire Blanche-Benveniste (2010: 44) cùng một quy ước do nghiên cứu sinh bổ sung thêm. Việc phân tích các cuộc phỏng vấn này dựa trên việc biên chuyển dữ liệu từ dạng nói sang dạng viết. Đây là một công việc đòi hỏi nhiều thời gian và sự chú ý, bởi vì với một đoạn ghi âm chừng nửa giờ thì cần phải mất vài giờ để biên chuyển. Phương pháp phân tích nội dung của Laurence Bardin (1977) đã được áp dụng cho việc phân tích loại dữ liệu thứ 3 cấu thành nên ngữ liệu của luận án này.

Các chiến lược dịch thuật ngữ y học trong ngữ liệu được tổng hợp dựa trên các mô hình của Maria-Cornelia Wermuth (2013), Lưu Trọng Tuấn (2009), Vương Thu Minh (2005), Lê Khắc Sự (1969) và từ các cuộc phỏng vấn với các chuyên gia được đề cập ở trên.

**CHƯƠNG 3: KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUÂN**

Chương 3 trình bày các kết quả nghiên cứu tương ứng với 3 câu hỏi được đặt ra trong nghiên cứu này.

**3.1. Thực trạng dịch thuật ngữ từ tiếng Pháp sang tiếng Việt trong ngành Y tại Việt Nam**

Nhìn chung, những người được phỏng vấn cho rằng việc sử dụng thuật ngữ Y học Pháp-Việt trong ngành Y ở Việt Nam là « tương đối phổ biến », « khá phổ biến », « khá quan trọng », « được sử dụng nhiều », « có ý nghĩa quan trọng trong công tác giảng dạy và hợp tác quốc tế ». Tuy nhiên, cũng có ý kiến cho rằng thuật ngữ Pháp-Việt không được sử dụng phổ biến bằng thuật ngữ Y học Anh – Việt, mặc dù họ cũng nhận thấy có nhiều điểm giống nhau giữa hai hệ thống thuật ngữ này và họ nhận định rằng ở Việt Nam tồn tại một truyền thống lịch sử lâu đời giữa ngành Y và tiếng Pháp.

Những người này cũng cho biết họ thường sử dụng thuật ngữ Y học Pháp-Việt trong công tác giảng dạy, nghiên cứu, liên lạc, trao đổi thông tin với đối tác Pháp, biên-phiên dịch, chuyển giao công nghệ trong khuôn khổ các chương trình hợp tác quốc tế (các đối tượng giảng viên và chuyên gia) ; học tập, tra cứu tài liệu, viết luận văn tốt nghiệp (các đối tượng sinh viên và cựu sinh viên).

Những vấn đề họ thường gặp trong việc sử dụng hệ thống thuật ngữ Y học Pháp-Việt chủ yếu do « không nắm được nghĩa và cấu tạo » của thuật ngữ, thuật ngữ « mới », « không phải chuyên ngành trực tiếp của mình », « khó khăn về ngoại ngữ », khó khăn khi gặp các thuật ngữ gốc Hy Lạp – La Tinh, đọc các tài liệu chuyên ngành không khó khăn bằng viết về chuyên ngành đó (đối với giảng viên chuyên ngành, chuyên gia, sinh viên và cựu sinh viên). Riêng với đối tượng giảng viên tiếng Pháp chuyên ngành Y, một trong những khó khăn lớn là việc thiếu kiến thức chuyên môn về Y học dẫn đến việc không hiểu và không dịch được chính xác các thuật ngữ.

Khi gặp những vấn đề kể trên, hầu như tất cả các nhóm đều xử lý bằng cách tra cứu từ điển y học, tìm kiếm các tài liệu liên quan qua từ khoá, sử dụng các phương tiện tin học như Google Scholar/ Google Translate (nhóm sinh viên và cựu sinh viên), đọc tài liệu chuyên ngành, trao đổi với các đồng nghiệp trong nước cũng như nước ngoài hoặc tự đoán, tự suy ra nghĩa dựa vào ngữ cảnh và kinh nghiệm từ quá trình làm việc (nhóm giảng viên và chuyên gia).

Theo những người tham gia phỏng vấn, để việc sử dụng hệ thống thuật ngữ Y học Pháp-Việt được hiệu quả và thuận lợi hơn, cần xây dựng và chuẩn hoá những bộ từ điển thuật ngữ cả về chất và lượng, xây dựng một chương trình đào tạo về thuật ngữ Y học bài bản cho các đối tượng giảng viên cũng như sinh viên, cải tiến các giáo trình đã cũ và không còn phù hợp, mở rộng hợp tác quốc tế nhất là với các đối tác Pháp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và tăng cường chuyển giao công nghệ.

Như vậy, dù nhận định của những người được phỏng vấn khá đa dạng nhưng đều hướng đến khẳng định tính cấp thiết của việc xây dựng một hệ thống thuật ngữ Y học Pháp-Việt trong lĩnh vực đào tạo và chuyển giao công nghệ trong ngành Y tại Việt Nam.

**3.2. Những thuận lợi và khó khăn trong việc dịch thuật ngữ từ tiếng Pháp sang tiếng Việt**

Thuận lợi đầu tiên trong việc dịch thuật ngữ y học của tiếng Pháp sang tiếng Việt có liên quan đến trật tự cú pháp của tiếng Việt và tiếng Pháp. Hai ngôn ngữ này có chung trật tự cú pháp, nghĩa là chủ ngữ được đặt trước động từ và bổ ngữ (SVO). Điểm tương đồng này tạo điều kiện cho việc dịch thuật ngữ y khoa từ tiếng Pháp sang tiếng Việt, bởi vì người dịch không còn phải tính đến thứ tự này trong quá trình dịch, ngoại trừ các thuật ngữ được dịch bằng cách sử dụng các yếu tố Hán - Việt với một trật tự khác. (ví dụ: *đại thực bào*, *niệu đạo*, *tử cung*, v.v.). Thuận lợi thứ hai là ngày nay nhiều công cụ hỗ trợ dịch thuật như Internet, tài liệu, trang tin tức, phần mềm, v.v. ngày một phát triển. Tuy nhiên, những công cụ này giống như một con dao hai lưỡi nếu người dùng không nắm vững kiến ​​thức và có những kỹ năng cần thiết để sử dụng chúng một cách hiệu quả nhất.

Tuy nhiên, việc dịch thuật ngữ y họ cũng ẩn chứa nhiều khó khăn, đặc biệt là đối với các sinh viên và dịch giả có ít kinh nghiệm trong lĩnh vực y tế. Việc xác định được những khó khăn cụ thể này có thể tạo điều kiện thuận lợi cho công việc của dịch giả và cải thiện chất lượng dịch thuật y học.

Một mặt, theo nghiên cứu của Trần Thị Hà Giang (2017), những khó khăn trong việc dịch thuật ngữ y học tiếng Pháp đến từ thói quen dịch nghĩa đen, trình độ tiếng Pháp cũng như kiến ​​thức chuyên môn còn hạn chế, tình trạng còn ít các nghiên cứu và các công trình cập nhật về thuật ngữ y học cũng như sự thiếu kiến thức về từ nguyên học, dịch thuật và thuật ngữ y học.

Mặt khác, theo một số nghiên cứu trước đây của Fischbach (1962), Martin-Valiquette (1986), Flock (1986), Rouleau (2003, 2006, 2011), Seidler (2010), Buzarna-Tihenea (2015), những khó khăn của việc dịch thuật ngữ y học bao gồm một số lý do như sự thay đổi của việc sử dụng thuật ngữ từ cộng đồng ngôn ngữ này sang cộng đồng ngôn ngữ khác, từ nguyên học (gốc từ Hy Lạp - Latinh), các thuật ngữ xuất phát từ ngôn ngữ chung , số lượng quá lớn của thuật ngữ y học và sự phát triển liên tục của chúng, cụm từ y học, sự hiểu biết về chuyên môn trong y học, các thuật ngữ viết tắt chữ cái đầu và cách thuật ngữ viết tắt trong y học, v.v.

Những khó khăn trong việc dịch thuật ngữ y học được ghi nhận trong nghiên cứu của chúng tôi ít nhiều tương ứng với những nghiên cứu đã được đề cập bởi các nhà nghiên cứu khác. Đây là những hạn chế làm giảm việc hiểu văn bản nguồn và chính điều này dẫn đến việc dịch không chính xác.

**3.3. Các chiến lược dịch thuật ngữ từ tiếng Pháp sang tiếng Việt**

Các chiến lược dịch thuật khác nhau đã được sử dụng bởi các dịch giả của ngữ liệu phần 1 và phần 2 trong việc dịch thuật ngữ y học tiếng Pháp sang tiếng Việt. Bảng 6 dưới đây trình bày tất cả các chiến lược được xác định và tổng hợp qua việc phân tích ngữ liệu :

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chiến lược dịch** | **Tần số**  **xuất hiện** | **%** | **Địa chỉ trong ngữ liệu** |
| 1 | Tương thích với bối cảnh địa phương | 4 | 1,44 | E1- E4 |
| 2 | Bổ sung các chi tiết | 9 | 3,24 | E5, E6, E89 - E95 |
| 3 | Kết hợp sao phỏng và sử dụng các yếu tố Hán-Việt | 9 | 3,24 | E7 - E10, E84 - E88 |
| 4 | Sao phỏng | 11 | 3,97 | E11 - E16, E96 - E100 |
| 5 | Viết tắt | 2 | 0,72 | E109, E110 |
| 6 | Sử dụng ký hiệu hóa học | 2 | 0,72 | E101, E102 |
| 7 | Sử dụng thuật ngữ viết tắt các chữ cái đầu trong tiếng Việt | 6 | 2,16 | E103 - E108 |
| 8 | Mượn thuật ngữ tên riêng | 24 | 8,66 | E17 - E29,  E247 - E257 |
| 9 | Mượn thuật ngữ viết tắt các chữ cái đầu trong tiếng Anh | 33 | 11,91 | E180 - E212 |
| 10 | Mượn thuật ngữ viết tắt các chữ cái đầu trong tiếng Pháp | 14 | 5,05 | E213 - E226 |
| 11 | Mượn thuật ngữ tiếng Anh | 30 | 10,83 | E30 - E43, E111 - E126 |
| 12 | Mượn thuật ngữ tiếng Pháp | 55 | 19,85 | E44 - E47, E127 - E179 |
| 13 | Tường minh hóa thuật ngữ viết tắt các chữ cái đầu | 23 | 8,30 | E48 - E50, E227 - E246 |
| 14 | Đặt thuật ngữ tiếng Pháp liền kề sau thuật ngữ dịch tiếng Việt | 10 | 3,61 | E51 - E58, E258, E259 |
| 15 | Đặt thuật ngữ dịch tiếng Việt liền kề sau thuật ngữ tiếng Pháp | 1 | 0,36 | E260 |
| 16 | Biến điệu | 6 | 2,16 | E59 - E62, E261, E262 |
| 17 | Lược bỏ | 7 | 2,52 | E63 - E65, E263 - E265 |
| 18 | Dịch nghĩa | 4 | 1,44 | E66, E266 - E268 |
| 19 | Phiên âm | 24 | 8,66 | E68 - E80, E269 - E279 |
| 20 | Chuyển vị | 3 | 1,08 | E81 - E83 |
| **Tổng** | **20 chiến lược** | **277 ví dụ** | **100** |  |

**Bảng 6 : Các chiến lược được xác định và tổng hợp qua việc phân tích ngữ liệu 1 và 2**

Bảng 6 liệt kê tổng cộng 20 chiến lược dịch thuật khác nhau được các dịch giả sử dụng trong việc dịch thuật ngữ y tế của ngữ liệu phần 1 (corpus 1) và phần 2 (corpus 2). Corpus 1 bao gồm 83 ví dụ (từ ví dụ 1 đến ví dụ 83) và corpus 2 bao gồm 194 ví dụ (từ ví dụ 84 đến ví dụ 279), trong đó có tổng số 277 ví dụ được lựa chọn để phân tích dữ liệu. 277 ví dụ này đã được chọn theo tất cả các tiêu chí được xác định trước của nghiên cứu này và những tiêu chí được đề xuất bởi Paul Baker (2010). Các chiến lược này đã được trình bày với số lần xuất hiện của chúng trên tất cả các ví dụ được nghiên cứu, tỷ lệ phần trăm của chúng, cũng như địa chỉ của các lần xuất hiện tương ứng.

Theo phân tích của chúng tôi, chiến lược phổ biến nhất được các dịch giả sử dụng khi dịch thuật ngữ y khoa từ tiếng Pháp sang tiếng Việt là mượn thuật ngữ tiếng Pháp (19,85%), tiếp theo là mượn thuật ngữ viết tắt chữ cái đầu bằng tiếng Anh (11,91%) và mượn các thuật ngữ tiếng Anh (10,83%). Ba chiến lược này được sử dụng trong cả văn bản 1 và 2 văn bản. Việc mượn các thuật ngữ tiếng Anh là chiến lược thứ ba được các dịch giả sử dụng nhiều nhất (10,83%).

Tiếp theo, các chiến lược mượn các thuật ngữ có tên riêng và phiên âm thuật ngữ gốc đồng xếp hạng thứ tư (8,66%). Tường minh hóa các thuật ngữ viết tắt là chiến lược thứ năm được sử dụng bởi các dịch giả (8,3%). Trong số 20 chiến lược dịch được xác định, một số chiến lược ít được sử dụng nhưng không hẳn do chúng kém hiệu quả hơn so với các chiến lược được đề cập trong các đoạn trước. Đó là các chiến lược sau: mượn thuật ngữ viết tắt các chữ cái đầu bằng tiếng Pháp (5,05%), sao phỏng (3,97%), đặt thuật ngữ gốc liền kề sau thuật ngữ dịch (3,61%). Sự kết hợp giữa sao phỏng và sử dụng các yếu tố Hán-Việt, cũng như việc bổ sung các chi tiết cùng chia sẻ vị trí thứ chín (3,24%). Trong số 10 chiến lược được sử dụng nhiều nhất bởi các dịch giả trong cả hai corpus 1 và 2, lược bỏ là chiến lược ít được sử dụng với tỷ lệ phần trăm là 2,52%.

Cuối cùng, có một vài chiến lược được sử dụng như sử dụng các thuật ngữ viết tắt bằng tiếng Việt (2,16%), tương thích với bối cảnh địa phương và dịch nghĩa đen (1,44%), hoán vị (1,08%), viết tắt và sử dụng ký hiệu hóa học (0,72%), và đặt thuật ngữ dịch tiếng Việt liền kề sau thuật ngữ tiếng Pháp (0,36%). Chúng tôi đặc biệt muốn nhấn mạnh chiến lược tương thích với bối cảnh địa phương. Nếu tất cả các chiến lược khác đã được nghiên cứu bởi các nhà nghiên cứu trong lĩnh vực dịch thuật, thì đây là một chiến lược mà theo hiểu biết của chúng tôi, chưa được đề cập nhiều trong nghiên cứu dịch thuật. Các ví dụ 1, 2, 3, 4 của corpus 1 minh họa cho chiến lược này cho thấy rằng các chữ số không phải lúc nào cũng được dịch tương ứng (*correspondances*) mà còn được dịch tương đương (*équivalences*).

Như vậy, kinh nghiệm và kiến ​​thức chuyên môn của mỗi dịch giả có thể là yếu tố quyết định sự lựa chọn chiến lược dịch thuật: những chiến lược dịch như là phiên âm và mượn thuật ngữ tiếng nước ngoài có thể đòi hỏi ít nỗ lực dịch thuật hơn các chiến lược khác.

**KẾT LUẬN**

« [...] *Dịch là hiểu để cho phép người khác hiểu.* » (Pericles Papavassiliou 2007: 30). Đây là mục tiêu của bất kỳ bản dịch nào: đó chính là truyền tải thông điệp, hoặc ý của tác giả theo thuật ngữ được sử dụng bởi các tác giả của Lý thuyết dịch nghĩa ngôn bản.

Kết quả nghiên cứu của chúng tôi góp phần khẳng định hiệu lực của khung lý thuyết được xác định trước và đưa ra các câu trả lời cho ba câu hỏi nghiên cứu. Thứ nhất, có một nhu cầu thực sự về thuật ngữ y học trong khi các nghiên cứu và ấn phẩm trong lĩnh vực này vẫn còn hạn chế, do đó cần phải tiến hành thêm các nghiên cứu về đề tài này. Thứ hai, nghiên cứu về tình trạng sử dụng thuật ngữ y học Pháp-Việt cho thấy sự khó khăn trong việc dịch thuật ngữ y học tiếng Pháp sang tiếng Việt, chủ yếu liên quan đến việc thiếu kiến ​​thức ngôn ngữ, kiến thức chuyên môn và kỹ năng dịch thuật. Cuối cùng, để giải quyết những vấn đề này, ngoài việc cần phải thành thạo cả hai ngôn ngữ (ngôn ngữ đầu tiên và ngôn ngữ đầu tiên được dịch), người dịch cần tìm hiểu về lĩnh vực được đề cập và biết cách sử dụng một cách thích hợp các chiến lược dịch thuật khác nhau, dựa theo ba bước dịch thuật bao gồm hiểu, thoát ly nguyên ngữ và diễn đạt lại.

Về mặt lý thuyết, nghiên cứu của chúng tôi đã góp phần khẳng định khung lý thuyết, do đó minh họa khả năng áp dụng lý thuyết dịch nghĩa ngôn bản trong dịch thuật ngữ y học, đồng thời đề xuất một mô hình dịch thuật ngữ y học tiếng Pháp sang tiếng Việt dựa trên lý thuyết này.

Về mặt phương pháp nghiên cứu, luận án của chúng tôi là một minh họa khác về phân tích ngữ liệu và phân tích nội dung, kết hợp hai đường hướng định tính và định lượng, từ đó các nghiên cứu sinh khác có thể rút ra những ưu điểm và nhược điểm của các phương pháp kể trên, và cải thiện nghiên cứu của họ qua việc xem xét những điểm mạnh và điểm yếu của luận án này.

Về mặt giáo học pháp, luận án này cũng là một tài liệu tham khảo cho việc giảng dạy dịch thuật cho các dịch giả tập sự, đặc biệt là giảng dạy dịch thuật y tế.

Về mặt thực tiễn, nghiên cứu này là một tài liệu tham khảo cho các dịch giả về thực hành nghề nghiệp của họ nói chung, và đặc biệt khi họ phải đối mặt với việc dịch thuật ngữ y khoa từ tiếng Pháp sang tiếng Việt.

Tóm lại, ngoài các hành trang về kiến thức cần thiết được đề cập ở trên, nhận thức về tâm lý và đạo đức của người dịch cũng là những yếu tố quan trọng trong thực hành nghề nghiệp. Dịch thuật là một nghề đòi hỏi phải tự đào tạo liên tục trong suốt sự nghiệp, cộng với niềm đam mê và ham học hỏi để có thể đi đến cuối con đường của dịch thuật.

**CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN**

1. Trần Thị Hà Giang (2017). « Thực trạng và tính cấp thiết của việc xây dựng một hệ thống thuật ngữ y học Pháp-Việt trong lĩnh vực đào tạo và chuyển giao công nghệ trong ngành Y tại Việt Nam » in *Tạp chí Nghiên cứu Nước ngoài*, tập 33, số 4(2017), 58-70

2. Trần Thị Hà Giang (2017). « Sự hình thành và phân loại của thuật ngữ y học dịch từ tiếng Pháp sang tiếng Việt » in *Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia dành cho học viên cao học và nghiên cứu sinh lần thứ nhất*. Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, 104-111

3. Trần Thị Hà Giang (2017). « Le métier d’enseignant de français dans les établissements non-spécialistes de langues : quelques réflexions » in *Actes du Séminaire de recherche régional francophone à Hanoï sur le thème « Enseignement et formation du/en français en contexte plurilingue »*. Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, 365- 375

4. Trần Thị Hà Giang (2018). « Ứng dụng lý thuyết dịch nghĩa ngôn bản trong dịch thuật ngữ y học » in *Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia 2018 Nghiên cứu và giảng dạy ngoại ngữ, ngôn ngữ và quốc tế học tại Việt Nam*. Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, 195-203

5. Nguyễn Thị Hiền, Cao Thị Phương Dung, Trịnh Thị Thu Trang, Trần Thị Hà Giang (2018). *Le français médical*. Giáo trình tiếng Pháp chuyên ngành Y dành cho sinh viên năm thứ 2 trường Đại học Y Dược Hải Phòng. Lưu hành nội bộ.

6. Nguyễn Thị Hiền, Cao Thị Phương Dung, Trịnh Thị Thu Trang, Trần Thị Hà Giang (2018). Teaching and learning french as a foreign language and french for medical purpose in association with subject-matter content in the context of international integration: theories and practice at Haiphong University of Medicine and Pharmacy (Vietnam) in *Kỷ yếu Hội thảo quốc tế Dạy và học ngoại ngữ gắn với chuyên ngành trong bối cảnh hội nhập quốc tế - Lý luận và thực tiễn*. Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, 127-137

7. Trần Thị Hà Giang (2019). « La place de la terminologie médicale dans l’enseignement du français médical dans les filières universitaires francophones de médecine au Vietnam » in *Dialogues et cultures*, số 65. Louvain-la-Neuve : EMS Éditions, 61-78

1. ISO : Organisation Internationale de normalisation (2000). *ISO 1087-1 : 2000.* *Travaux terminologiques – Vocabulaire – Partie 1 : Théorie et application*, trang 10. [↑](#footnote-ref-1)
2. ISO : Organisation Internationale de normalisation (2000). ISO 704 :2000 Travail Terminologique – Principes et méthodes, vi [↑](#footnote-ref-2)